

Số: 38/2017/QĐST-DS

Đông Hải, ngày 06 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28/8/2017, về việc các đương sự đã thật sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết án bộ vụ án dân sự thụ lý số 102/2017/TLST-DS ngày 26/6/2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1/. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1984
Chị Lê Thị B, sinh năm 1985.
Cùng địa chỉ: ấp 1, xã ATA, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Bị đơn: Chị Trần Thúy C, sinh năm 1979
Anh Đặng Quốc D, sinh năm 1974.
Cùng địa chỉ: ấp 1, xã ATA, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

3/. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1/. Bà Lê Thị E (Lê Mỹ E), sinh năm 1959.
Địa chỉ: ấp 1, xã ATA, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu
2/. Anh Nguyễn Vũ G, sinh năm 1989.
Địa chỉ: ấp 1, xã ATA, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

II/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/. Vô hiệu hợp đồng cổ đất giữa anh Nguyễn Văn A, chị Lê Thị B và anh Đặng Quốc D, chị Trần Thúy C.

Buộc anh Đặng Quốc D và chị Trần Thúy C có nghĩa vụ trả lại cho anh Nguyễn Văn A và chị Lê Thị B số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) và 13 (mười ba) lượng vàng 24K.

Buộc anh Nguyễn Văn A và chị Lê Thị B có nghĩa vụ trả lại cho anh Đặng Quốc D và chị Trần Thúy C diện tích đất 20.413,8m², tại thửa số 0281 tờ bản đồ số 19 do bà Lê Thị E (Lê Mỹ E) đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nay là thửa 354, tờ bản đồ số 12, theo bản đồ chính quy năm 2006), đất tọa lạc tại ấp 1, xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, có vị trí như sau:

- + Hướng Đông giáp đất ông Nguyễn Văn Quân đang quản lý sử dụng có cạnh dài 44,4m.

- + Hướng Tây giáp phần đất còn lại của bà Lê Thị E có cạnh dài 41,07m.

- + Hướng Nam giáp đất ông Trần Văn Bùng đang quản lý sử dụng có cạnh dài 477m.

- + Hướng Bắc giáp đất ông Nguyễn Văn Na đang quản lý sử dụng có cạnh dài 478,9m.

2/. Vô hiệu hợp đồng cổ đất giữa anh Đặng Quốc D, chị Trần Thúy C và bà Lê Thị E (Lê Mỹ E).

Buộc bà Lê Thị E (Lê Mỹ E) có nghĩa vụ trả lại cho anh Đặng Quốc D và chị Trần Thúy C số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng).

Buộc anh Đặng Quốc D và chị Trần Thúy C có nghĩa vụ trả lại cho bà Lê Thị E (Lê Mỹ E) diện tích đất 20.413,8m², tại thửa số 0281 tờ bản đồ số 19 do bà Lê Thị E (Lê Mỹ E) đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nay là thửa 354, tờ bản đồ số 12, theo bản đồ chính quy năm 2006), đất tọa lạc tại ấp 1, xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, có vị trí như sau:

- + Hướng Đông giáp đất ông Nguyễn Văn Quân đang quản lý sử dụng có cạnh dài 44,4m.

- + Hướng Tây giáp phần đất còn lại của bà Lê Thị E có cạnh dài 41,07m.

- + Hướng Nam giáp đất ông Trần Văn Bùng đang quản lý sử dụng có cạnh dài 477m.

- + Hướng Bắc giáp đất ông Nguyễn Văn Na đang quản lý sử dụng có cạnh dài 478,9m.

3/. Các đương sự anh Nguyễn Văn A, chị Lê Thị B, anh Đặng Quốc D, chị Trần Thúy C, bà Lê Thị E và anh Nguyễn Vũ G thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết hậu quả của việc vô hiệu hợp đồng cổ đất giữa các đương sự, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch các bên đương sự thống nhất thỏa thuận: anh A và chị B phải chịu 300.000đ. Anh A và chị B đã nộp tạm ứng án phí

300.000đ theo biên lai thu số 0006527 ngày 26/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu chính thức án phí.

Về chi phí thẩm định, định giá: chi phí thẩm định, định giá tài sản là 700.000đ, anh Nguyễn Văn A và chị Lê Thị B đồng ý chịu. Anh A và chị B đã nộp tạm ứng 700.000đ đã chi phí hết không được hoàn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ Luật dân sự.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

4/. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi cục THA huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lưu Hải Đăng